TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ G
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày 25- 7- 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Nhi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Thành Nhạn –** Nguyên Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Hộ Phòng.

Bà **Nguyễn Thanh Lam** – Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thị xã G.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phùng Thị Loan** là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Hồng Mộng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/TLST-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ TẤN Đ**, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2008 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp 11, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Khưu Thị N; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

* *Người đại diện của bị cáo*: Ông **Lê Văn T** sinh năm 1983 và bà **Khưu Thị N** sinh năm 1987. Cùng nơi cư trú: Ấp 11, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông **Trần Hiển T** - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 01 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu, có mặt.

* *Bị hại:* Em **Long Nhựt D** sinh ngày 28 tháng 4 năm 2009. Nơi cư trú: Ấp 13, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

* *Người đại diện của bị hại*: Ông **Long Văn V** sinh năm 1981 và bà **Nguyễn Thị T**. Cùng nơi cư trú: Ấp 13, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 3 năm 2023 bị cáo Lê Tấn Đ đến nhà cháu Nguyễn Văn D tại ấp 13, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu chơi. Trong lúc ngồi nói chuyện, cháu Văn Duy kể lại cho bị cáo nghe vào ngày 21 tháng 3 năm 2024, bị hại cháu Long Nhựt D nhặt được 500.000 đồng hứa cho cháu Văn Duy tiền mua đồ chơi nhưng cháu Nhựt D không chia. Nghe vậy bị cáo hỏi cháu Văn Duy có muốn đòi lại tiền thì bị cáo sẽ tìm cháu Nhựt D đòi lại, được cháu Văn Duy đồng ý và hứa nếu đòi được sẽ cho bị cáo 50.000 đồng. Sau đó, bị cáo về nhà tự chế một cây dao bằng kim loại sắc bén mục đích để tìm cháu Nhựt D đòi lại tiền cho cháu Văn Duy.

Đến khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 3 năm 2023, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60X8 – 5917 do ông Lê Văn T (cha ruột bị cáo) làm chủ sở hữu đi nhặt phế liệu, khi đi bị cáo mang theo con dao tự chế để trên yên xe. Khi điều khiển xe đến ngã ba đường thuộc ấp 13, xã P, thị xã G bị cáo nhìn thấy cháu Nhựt D đang điều khiển xe đạp thì bị cáo kêu cháu Nhựt D dừng xe lại, đồng thời bị cáo cũng dừng xe rồi lấy dao tự chế đi đến chỗ cháu Nhựt D đứng dùng dao kề vào cổ cháu Nhựt D và nói *"Sao mày không chia tiền cho em tao"* mục đích để cháu Nhựt D đưa số tiền 500.000 đồng cho bị cáo. Lúc này, bà Nguyễn Thị H phát hiện và truy hô lên nên bị cáo rút dao đang kề cổ cháu Nhựt D và mang dao tự chế lên xe điều khiển đi, sự việc được ông Long Văn Vũ (cha ruột cháu Nhựt D) trình báo Công an xã P.

Tại Cáo trạng số: 32/CT-VKS-KSĐT ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Lê Tấn Đ về tội "*Cướp tài sản"* theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 91; khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Tấn Đ phạm tội "*Cướp tài sản*" và xử phạt bị cáo mức án từ 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù đến 04 (*bốn*) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) cây dao cán làm bằng gỗ có quấn bằng keo đen, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén, đầu dao nhọn có tổng chiều dài 43cm. Trong đó lưỡi dao dài 26,5cm, cán dao dài 16,5cm.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh, nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố đối với các bị cáo. Bị cáo Đ có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người dưới 16 tuổi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Đ được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại và người đại diện của bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, bị hại và người đại diện của bị hại đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan Điều tra, việc vắng mặt của bị hại và người đại diện của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Lê Tấn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 00 ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại ấp 13, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lê Tấn Đ có hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại sắc bén kề vào cổ của bị hại cháu Long Nhựt D là người dưới 16 tuổi, nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 500.000 đồng của cháu Nhựt D. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Tấn Đ có đủ yếu tố cấu thành tội "*Cướp tài sản"* theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi pham tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản, tinh thần của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người dưới 16 tuổi. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) cây dao cán làm bằng gỗ có quấn bằng keo đen, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén, đầu dao nhọn có tổng chiều dài 43cm. Trong đó lưỡi dao dài 26,5cm, cán dao dài 16,5cm.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 91; khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Tấn Đ phạm tội *"Cướp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn Đ 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) cây dao cán làm bằng gỗ có quấn bằng keo đen, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén, đầu dao nhọn có tổng chiều dài 43cm. Trong đó lưỡi dao dài 26,5cm, cán dao dài 16,5cm.

(*Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 7 năm 2024*).

4. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Tấn Đạt phải chịu 200.000 đồng.

5. Án xử sơ thẩm, bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã G;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã G;
- Thi hành án hình sự Công an thị xã G;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Nhi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nhạn **Nguyễn Thanh Lam** **Nguyễn Kim Nhi**